

KẾ HOẠCH
Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 387/KH-BCDTUATTP ngày 10/3/2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Lăk ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 (Tháng hành động), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm (ATTP). Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về ATTP.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; tăng cường giám sát, hậu kiểm tại các huyện, thị xã, thành phố trọng điểm. Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về ATTP của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

3. Tăng cường xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP, quảng cáo thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ 15/4 đến 15/5/2020.
- Phạm vi triển khai: Trên toàn tỉnh.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Năm 2020, triển khai Tháng hành động với chủ đề là “*Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm*”.

1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động”:

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan phổ biến công tác triển khai “Tháng hành động” đến các huyện, thị xã, thành phố; phường, thị trấn, thị xã trên địa bàn tỉnh.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm ATTP

2.1. Trách nhiệm của các Sở, ngành và địa phương

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo hoạt động truyền thông về ATTP trong “Tháng hành động” trên các phương tiện thông tin đại chúng với thông điệp “*Bảo đảm ATTP là xây dựng, củng cố niềm tin, uy tín sản phẩm Việt Nam và hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với quốc tế*”.

- Huy động các cơ quan thông tấn báo chí ở Trung ương và địa phương tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm ATTP; biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

b) Các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức xã hội, lựa chọn các phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về ATTP, các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành và quy định của UBND các cấp về ATTP; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định và kiến thức khoa học về ATTP, tác hại của thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng; giám sát, hướng dẫn các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; tuyên truyền vận động nhân dân trong việc tố giác các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không an toàn đến các cơ quan chức năng.

- Các Sở: Y tế; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thông báo công khai và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân quảng cáo sai sự thật, quảng cáo có nội dung phản cảm các loại thực phẩm trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Tiếng nói Việt Nam (Khu vực Tây Nguyên) siết chặt việc quản lý nội dung quảng cáo trên truyền hình, truyền thanh theo đúng quy định của pháp luật, có giải pháp loại bỏ các quảng cáo không đúng sự thật, có nội dung phản cảm về thực phẩm trong các khung giờ vàng của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Đồng thời các Sở ngành liên quan phối hợp với các cơ quan báo chí thông tin đến người dân kết quả thanh tra, kiểm tra về ATTP, trong đó công khai tên các cơ sở cung cấp thực phẩm không đảm bảo an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, vi phạm các quy định của pháp luật về quảng cáo.

c) Các địa phương

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBND các cấp, trách nhiệm của cả cộng đồng; đặc biệt là tập trung đẩy mạnh vai trò và trách nhiệm cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- BCĐLN về ATTP tuyển huyện chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị, xã hội tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài; tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về ATTP.

- Huy động các cơ quan báo chí ở địa phương tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm ATTP, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản

xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp quy định của pháp luật trên địa bàn.

- Huy động hệ thống loa truyền thanh xã, phường, thị trấn tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về ATTP; đồng thời, cảnh báo đến người tiêu dùng những tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm, thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về ATTP nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

2.2. Đối tượng ưu tiên truyền thông

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm;
- Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng;
- Người tiêu dùng.

2.3. Nội dung truyền thông

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn; nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng; hiếu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Mỗi huyện, thị xã, thành phố gửi 01 tin, bài phản ánh hoạt động triển khai “Tháng hành động” năm 2020 của địa phương về Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP) để tổng hợp, đăng tải trên website của Cục An toàn thực phẩm và Sở Y tế.

2.4. Khẩu hiệu đảm bảo ATTP trong “Tháng hành động” năm 2020

- *Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020.*

- *Bảo đảm an toàn thực phẩm là xây dựng, củng cố niềm tin, uy tín sản phẩm Việt Nam.*

- *Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.*

- *Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe; không mua sản phẩm tại các địa chỉ đã được cơ quan chức năng cảnh báo vi phạm quảng cáo.*

- *Tăng cường áp dụng chọn lọc thành quả cách mạng 4.0 vào sản xuất nông nghiệp.*

- Không được quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe gây hiểu nhầm là thuốc.

- Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn an toàn.

- Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

- Bảo vệ quyền cơ bản của con người là được tiếp cận thực phẩm an toàn.

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành trong “Tháng hành động” năm 2020

3.1. Mục đích, yêu cầu

a) Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP ở các cấp, thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai “Tháng hành động” năm 2020 của các cấp, các ngành theo chủ đề “Tháng hành động” năm 2020.

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

b) Yêu cầu

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

- Triển khai thanh tra, kiểm tra “Tháng hành động” năm 2020 bảo đảm đúng tiến độ của Kế hoạch. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật.

3.2. Đối tượng và nội dung thanh tra, kiểm tra

a) Đối với các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày

09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo, bao gồm:

- + Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý;
- + Việc tổ chức và hoạt động của BCĐLN các cấp về ATTP;
- + Việc lập kế hoạch và triển khai “Tháng hành động” năm 2020;
- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP tại từng địa phương;
- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP.

b) Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

* Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP được quy định tại các văn bản:

- Các Luật của Quốc hội, gồm:
 - + Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;
 - + Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;
 - + Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;
 - + Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;
 - + Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày 21/11/2007.
- Các Nghị định của Chính phủ, gồm:
 - + Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
 - + Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
 - + Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
 - + Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.
 - + Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
 - + Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
 - + Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

+ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định chi tiết thi hành Luật Quảng cáo;

+ Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

+ Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

+ Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

+ Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/ 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa;

+ Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 về kinh doanh rượu;

+ Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Các Thông tư liên tịch và Thông tư của các Bộ quản lý chuyên ngành về ATTP.

* Trong quá trình thanh tra, kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật An toàn thực phẩm và các Nghị định của Chính phủ.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

3.3. Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

a) Cấp tỉnh

- UBND tỉnh giao Sở Y tế căn cứ tình hình dịch bệnh Covid-19 để chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan tham mưu thành lập 04 Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra tại 15 huyện, thị xã, thành phố từ ngày 10/5 - 15/5/2020; mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN) tỉnh tham gia kiểm tra theo Chương trình số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 30/3/2016 của Chính phủ và Ủy ban MTTQVN về phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể như sau:

Số thứ tự	Chủ trì (Trưởng đoàn)	Thành viên đoàn	Địa bàn kiểm tra
Đoàn 1	Thanh tra Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Thanh tra Sở Y tế - Chi cục ATVSTP - Chi cục QLCLNLS-TS - Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương - CB lấy mẫu của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> - TP. Buôn Ma Thuột - Huyện Krông Bông - Huyện Ea H'leo
Đoàn 2	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục ATVSTP - Phòng Cảnh sát môi trường - Chi cục QLCLNLS-TS - Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh - CB lấy mẫu của Chi cục ATVSTP 	<ul style="list-style-type: none"> - Huyện Krông Pắc - Huyện Krông Năng - Huyện Lăk - Huyện Ea Súp
Đoàn 3	Thanh tra Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Thanh tra Sở Công Thương - Chi cục ATVSTP - Chi cục QLCLNLS-TS - Ủy ban MTTQVN tỉnh Đăk Lăk - CB lấy mẫu của Trung tâm 	<ul style="list-style-type: none"> - Huyện Ea Kar - Huyện Cư M'gar - Huyện Buôn Đôn - Huyện Krông Búk

		kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm	
Đoàn 4	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục QLCLNLS-TS - Phòng Cảnh sát môi trường - Cục Quản lý thị trường tỉnh Đăk Lăk - Chi cục ATVSTP - CB lấy mẫu của Chi cục QLCLNLS-TS 	<ul style="list-style-type: none"> - Thị xã Buôn Hồ - Huyện Krông Ana - Huyện Cư Kuin - Huyện M'Drăk

Các đơn vị được giao chủ trì các Đoàn thanh tra, kiểm tra tiến hành xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra. Các Sở, ngành và đơn vị có tên trong thành viên Đoàn thanh tra, kiểm tra đề xuất nhân sự tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành gửi về Sở Y tế (qua bộ phận tổng hợp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, số 16A đường Ngô Quyền, thành phố Buôn Ma Thuột; E-mail: ccatvstp@yte.daklak.gov.vn) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP; đồng thời, tổ chức thanh tra, kiểm tra theo đúng thời gian và địa bàn đã phân công.

* Quy định lấy mẫu:

- Trưởng Đoàn quyết định lấy mẫu trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được thanh tra, kiểm tra.
- Việc lấy mẫu được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01/4/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn chung về lấy mẫu thực phẩm phục vụ thanh tra, kiểm tra chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

* Tập kết mẫu và gửi mẫu:

- Mẫu do các Đoàn lấy được tập kết về Chi cục ATVSTP.
- Chi cục ATVSTP chịu trách nhiệm gửi mẫu kiểm nghiệm tại Trung tâm Kiểm nghiệm ATVT Khu vực Tây Nguyên - Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên.

* Đánh giá kết quả:

Chi cục ATVSTP nhận kết quả từ đơn vị kiểm nghiệm và chuyển cho các Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra đánh giá kết quả và xử lý vi phạm chất lượng của mẫu kiểm nghiệm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình kiểm tra, các đoàn liên ngành của tỉnh sẽ làm việc với BCĐLN về ATTP cấp huyện, các Ban, ngành chức năng của địa phương và thực hiện kiểm tra thực tế tại một số cơ sở thực phẩm. Kết thúc đợt kiểm tra, các đoàn liên ngành của tỉnh sẽ nhận xét, đánh giá việc triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán của từng địa phương; đề xuất các giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ATTP từ tỉnh đến địa phương.

b) Cấp huyện

Căn cứ Kế hoạch triển khai “Tháng hành động” năm 2020 và các văn bản hướng dẫn của các Sở, ngành liên quan; UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo

Phòng Y tế phối hợp với Phòng Nông nghiệp (Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế - Hỗn đồng), Trung tâm Y tế, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan triển khai:

- Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động” năm 2020, trình UBND các cấp phê duyệt và triển khai thực hiện.

- Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản của địa phương để làm việc với các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong “Tháng hành động” năm 2020 theo hướng dẫn của tỉnh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Yêu cầu các đoàn kiểm tra tổ chức đảm bảo đầy đủ thành phần, chuyên môn và đủ thẩm quyền; chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường.

3.4. Xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật. Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo đúng quy định của pháp luật.

4. Công tác báo cáo tổng kết “Tháng hành động”

Kết thúc “Tháng hành động” năm 2020, các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh, các Sở, ngành; các địa phương, các đoàn thể báo cáo kết quả hoạt động về Cơ quan thường trực BCĐLN về ATTP của tỉnh (Bộ phận tổng hợp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - số 16A đường Ngô Quyền, thành phố Buôn Ma Thuột; Email: ccatvstp@yte.daklak.gov.vn, điện thoại: 0262.3958609, Fax: 0262.3958601) **trước ngày 25/5/2020** để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh, cụ thể:

- Báo cáo kết quả của các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tỉnh (*Mẫu số 1 kèm theo*).

- Báo cáo tổng kết “Tháng hành động” năm 2020 của các địa phương (*Mẫu số 2 kèm theo*).

- Báo cáo hoạt động truyền thông về ATTP của các Sở, ngành và đoàn thể (*Mẫu số 3 kèm theo*).

V. NGUỒN LỰC

1. Kinh phí

1.1. Cấp tỉnh

- Cơ quan chủ trì các đoàn thanh tra, kiểm tra bảo đảm nhiên liệu và xe ô tô chở thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra đi lại trong các địa bàn được phân công thanh tra, kiểm tra.

- Kinh phí bảo đảm cho cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra do cơ quan cử cán bộ tham gia chi trả theo quy định.

- Kinh phí kiểm nghiệm mẫu do Chi cục ATVSTP chịu trách nhiệm.

1.2. Tại các địa phương

- Kinh phí bảo đảm cho các đoàn kiểm tra của địa phương do UBND hỗ trợ.

- Kinh phí kiểm nghiệm mẫu (nếu có) và hoạt động truyền thông do Trung tâm Y tế huyện đảm bảo từ nguồn Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

2. Tài liệu

- Băng đĩa: Thông điệp của “Tháng hành động” năm 2020 do Chi cục ATVSTP nhân bản và cấp phát cho cấp huyện và cấp xã.

- Các địa phương chủ động xây dựng sản phẩm truyền thông khác như băng rôn, khẩu hiệu, tờ rơi... để cấp cho Trạm Y tế cấp xã tổ chức tuyên truyền tại địa phương.

VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Cơ quan chủ trì

1.1. Tại tỉnh

- Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP của tỉnh.

- Cơ quan thường trực: Sở Y tế (Đầu mối là Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm).

1.2. Tại địa phương

- UBND huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan thường trực: Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

2. Cơ quan phối hợp

- Các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Thông tin và Truyền thông; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Tài chính; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Công an tỉnh;

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Đăk Lăk; Cơ quan thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam - Khu vực Tây Nguyên.

3. Các tổ chức, đoàn thể, quần chúng của tỉnh

Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội Nông dân; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng... theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai “Tháng hành động”.

VII. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động” năm 2020 và phân công tổ chức triển khai thực hiện:

- Tại tỉnh:

Trước 31/3/2020.

- Tại địa phương: Trước 10/4/2020.
- 2. Cấp phát tài liệu: Trước 10/4/2020.
- 3. Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ 05/4 đến 15/5/2020.
- 4. Tổ chức phổ biến triển khai: Từ 10/4 đến 20/4/2020.
- 5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra: Từ 10/5 đến 15/5/2020.
- 6. Báo cáo, tổng kết: Từ 20/5 đến 25/5/2020.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020 của UBND tỉnh, các Sở, ngành, địa phương, đoàn thể của tỉnhcăn cứ nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện./39

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Viện VSDT Tây Nguyên;
- Các thành viên BCĐ VSATTP tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở là thành viên trong BCĐ VSATTP tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Hải quan Đăk Lăk;
- Cục Quản lý thị trường Đăk Lăk;
- Mặt trận TQVN, Hội LHPN, Hội Nông dân, Hội CCB, Hội CTĐ, Hội NCT, Đoàn Thanh niên CSHCM, Liên hiệp Hội Thanh niên VN, Hội BVQLNTD;
- Đài Tiếng nói VN (KV Tây Nguyên); Đài PT-TH tỉnh, Báo Đăk Lăk;
- Chi cục ATVSTP, Chi cục QLCLNLS-TS;
- Phòng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh;
- Phòng Y tế, TTYT huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX (T-40bH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



H'Yim Kđoh

BÁO CÁO
Kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động vì ATTP
năm 2020 do Đoàn liên ngành tỉnh thực hiện

I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương với Đoàn liên ngành tỉnh

1. Công tác chỉ đạo của địa phương.
2. Công tác tuyên truyền, giáo dục.
3. Công tác kiểm tra.

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm do đoàn liên ngành tỉnh phối hợp với địa phương thực hiện

Bảng 1: Tóm tắt kết quả thanh tra, kiểm tra:

Số thứ tự	Loại hình cơ sở thực phẩm	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, sơ chế thực phẩm			
2	Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn			
3	Dịch vụ ăn uống			
Tổng số (1 + 2 + 3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số thứ tự	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được thanh tra, kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong quá trình thanh tra, kiểm tra (<i>nếu rõ hình thức xử lý</i>):		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		

Bảng 3: Nội dung vi phạm chủ yếu

Số thứ tự	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra, kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện cơ sở vật chất			

2	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Liệt kê các thực phẩm bị tịch thu/ tiêu hủy

Bảng 5: Kết quả kiểm nghiệm mẫu do đoàn liên ngành tỉnh thực hiện

Stt	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			
2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1 - 5; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương.

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương (ghi cụ thể)

TRƯỞNG ĐOÀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

BÁO CÁO
Tổng kết “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020

Kính gửi:.....

I. Công tác quản lý, chỉ đạo

Số thứ tự	Nội dung hoạt động	Tuyên xã		Tuyên huyện	
		Số xã thực hiện/ Tổng số xã	Số lượng	Số lượng	Cụ thể loại văn bản
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)				
2	Tổ chức Lễ phát động/ Hội nghị triển khai THĐ				
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ				

II. Hoạt động thông tin, truyền thông

Số thứ tự	Nội dung hoạt động	Tuyên xã		Tuyên huyện	
		Số xã thực hiện/ Tổng số xã	Số lượng	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/ Hội thảo (<i>buổi/ tổng số người dự</i>)				
2	Tập huấn (<i>lớp/ tổng số người dự</i>)				
3	Phát thanh loa, đài (<i>tin, bài, phóng sự</i>)				
4	Truyền hình (<i>buổi/ tọa đàm, phóng sự</i>)				
5	Báo viết (<i>tin, bài, phóng sự</i>)				
6	Băng rôn, khẩu hiệu				
7	Tranh áp phích, Posters				
8	Tờ gấp, tờ rơi				
9	Đĩa hình				
10	Đĩa tiếng				
11	Hoạt động khác (ghi rõ)				
11.1				
11.2				

III. Hoạt động kiểm tra

1. Tổng số đoàn kiểm tra:,

Trong đó: Tuyên huyện: đoàn, tuyên xã: đoàn.

2. Số cơ sở được kiểm tra: cơ sở.

3. Kết quả chi tiết:

Stt	Nội dung	Tuyên xã					Tuyên huyện				
		SXTP	KDTP	DVAU	TAĐP	Công	SXTP	KDTP	DVAU	TAĐP	Công
1	Tổng số cơ sở										
2	Số cơ sở được kiểm tra										
	Số cơ sở đạt										
	Số cơ sở vi phạm										
3	Xử lý vi phạm										
3.1	Phạt tiền										
	Số cơ sở										
	Số tiền phạt										
3.2	Xử phạt bổ sung										
a	Tước quyền sử dụng GCN										
	GCN đủ điều kiện ATTP										
	GCN GMP										
	GTN bản đăng ký công bố sản phẩm										
	GZN quảng cáo										
b	Định chỉ hoạt động										
c	Tịch thu tang vật										
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):										
	Buộc thu hồi										
	Buộc tiêu hủy										
	Khác (ghi)										

	rõ)								
4	Xử lý khác								
4.1	Định chỉ lưu hành								
4.2	Chuyển cơ quan điều tra								

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm

Stt	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Cộng (1+2)
1	Xét nghiệm tại labo (<i>tổng số mẫu</i>)			
1.1	Hóa lý (<i>tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
1.2	Vi sinh (<i>tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2	Xét nghiệm nhanh (<i>tổng số mẫu</i>)			
2.1	Hóa lý (<i>tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2.2	Vi sinh (<i>tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
Tổng cộng (1+2)				

V. Ngộ độc thực phẩm

Stt	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/ năm trước
		Năm nay	Năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số đi viện (người)			
4	Số tử vong (người)			
5	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
6	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

VI. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
.....
VII. Đánh giá chung (*Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng*)

.....
.....
1. Thuận lợi

.....
.....
2. Khó khăn

.....
.....
3. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị :
 Tel :
 Fax :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020

Kính gửi:

I. Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai

(Ghi rõ tên và nội dung văn bản)

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

Số thứ tự	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/ Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
5	Băng rôn, khẩu hiệu		
6	Tranh áp - phích		
7	Tờ gấp		
8	Hoạt động khác (ghi rõ)		
8.1		
8.2		

III. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

IV. Đánh giá chung (Để nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng)

1. Thuận lợi

.....

2. Khó khăn

.....

3. Đề xuất, kiến nghị

.....
.....
.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)